

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2021/HSST**

Ngày: 31/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hệ.

2. Ông Trần Hữu Sự.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/HSST - QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Minh Đ (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975; HKTT: Tổ dân phố Tr, phường Ch, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tạ Văn T và mẹ Vũ Thị Th; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt Tạ Minh Đ 45 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt Tạ Minh Đ 36 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020. Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hà Nội “có mặt”.

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1971 “có mặt”.

2. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1971 “vắng mặt”.

Đều trú tại: số nhà 217 Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/11/2019, Tạ Minh Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen mang biển kiểm soát số 29V3 - 9284 từ nhà sang địa phận thành phố Hưng Yên với mục đích xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đi đến đường Điện Biên, thấy cửa hàng mua bán Vàng bạc MH ở số 217 Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, do chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Nguyễn Mạnh H làm chủ, lúc đó chị Ng đang bán hàng một mình nên Đ đã vào trong cửa hàng vàng bạc và giả vờ mua vàng bạc. Đ yêu cầu chị Ng cho xem một chiếc dây chuyền bằng vàng trọng lượng 1 cây (37,5g) và 01 chiếc kiềng vàng trọng lượng 5 chỉ đều là vàng 999 loại 24K. Chị Ng không nghi ngờ nên đã lấy chiếc dây chuyền vàng 999 được liên kết với nhau bằng các mắt xích, loại vàng 24K, trọng lượng 37,5gam (01 cây) và chiếc kiềng cho vào một hộp đựng màu đỏ cho Đ cho xem. Đ kiểm tra vàng và nói với chị Ng là đồng ý mua cả 02 trang sức trên nên chị Ng viết giấy đảm bảo vàng cho Đ. Lợi dụng lúc chị Ng viết hóa đơn mua bán vàng, không để ý, Đ đã dùng tay phải lấy chiếc dây chuyền từ trong hộp và chuyển sang tay trái của mình đang cầm điện thoại để giấu không cho chị Ng nhìn thấy. Sau đó, Đ đóng nắp chiếc hộp đỏ lại, cho vào túi để lại trên mặt tủ kính và giả vờ đi ra bên ngoài quán để nghe điện thoại rồi lên xe máy bỏ đi. Khi Đ bỏ đi, chị Ng mở hộp đỏ đựng trang sức ra để kiểm tra thì phát hiện mất 01 sợi dây chuyền vàng nên chạy ra ngoài tìm Đ nhưng không thấy. Sau khi lấy trộm được chiếc dây chuyền vàng, Đ đã đem bán chiếc dây chuyền tại một cửa hàng vàng bạc (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể ở đâu) được số tiền 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng) và tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản kèm Biên bản định giá tài sản số 32/BB-HĐĐG ngày 08/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên. Kết luận: “01 sợi dây chuyền bằng vàng 999, được liên kết với nhau bằng các mắt xích, loại vàng 24K, trọng lượng 37,5 gam (01 cây) có trị giá: 41.300.000đ”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa DVD bên trong chứa một file video ghi lại sự việc cửa hàng Vàng bạc MH ở số 217 Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên của chị Nguyễn Thị Bích Ng bị mất trộm tài sản ngày 14/11/2019.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen, biển kiểm soát số 29V3 - 9284 là phương tiện Đ sử dụng để trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng bạc của chị Ng, sau đó Đ lại tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện để

trộm cắp tài sản tại cửa hàng vàng bạc H, thuộc huyện Ch, thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã thu giữ trong quá trình điều tra. Ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô trên theo quyết định của bản án số 146/2020/HS-ST ngày 15/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Nguyễn Mạnh H yêu cầu Đ phải bồi thường 01 sợi dây chuyền vàng đã lấy trộm.

Tại bản cáo trạng số 02/QĐ-VKS-HS ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Tạ Minh Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về xã hội làm người có ích cho gia đình.

Bị hại chị Ng tố quan điểm đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ để bị cáo sớm trở về làm ăn trả tiền bồi thường cho gia đình chị; Về trách nhiệm dân sự chị Ng yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị và anh Hùng số tiền 41.300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Tạ Minh Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đ từ 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 02 (*hai*) năm 09 (*chín*) tháng tù. Tổng hợp với 02 bản án của Tòa án huyện Chương Mỹ và Tòa án huyện Lạc Thủy, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 09 (*chín*) năm 03 (*ba*) tháng đến 09 (*chín*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 18/6/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Lưu giữ 01 đĩa DVD bên trong chứa một file video là chứng cứ ghi lại sự việc phạm tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 41.300.000đ (*Bốn mươi một triệu ba trăm nghìn đồng*). Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DS theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và các điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như: bản tự khai (BL101, 110); lời khai của người bị hại (BL 98-100); Biên bản làm việc (Bl 111); Biên bản nhận dạng và bản ảnh (BL: 28 - 19; 37 - 38; 90- 94); đồng thời phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/11/2019, tại cửa hàng Vàng bạc MH, địa chỉ ở số 217 Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Tạ Minh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 dây chuyền bằng vàng 999, loại vàng 24K, trọng lượng 37,5gam (01 cây) trị giá: 41.300.000đ (*Bốn mươi một triệu ba trăm nghìn đồng*) của chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Đoàn Mạnh H. Hành vi của bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Tạ Minh Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc và lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội cùng loại trên địa giới hành chính khác nhau thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần xử lý nghiêm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trong quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Hưng Yên trước khi bị hại trong vụ án có đơn trình báo; Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 41.300.000đ (*Bốn mươi một triệu ba trăm nghìn đồng*).

[6] *Về biện pháp tư pháp*: Lưu giữ 01 đĩa DVD bên trong chứa một file video là chứng cứ ghi lại sự việc phạm tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Minh Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. *Về hình phạt*:

Xử phạt: Bị cáo Tạ Minh Đ 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Căn cứ Quyết định tổng hợp bản án hình sự số 08/2021 ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã tổng hợp với Bản án số 146/2020/HSST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội và Bản án số 01/2021/HSST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đối với bị cáo Tạ Minh Đ thành hình phạt chung của 2 bản án là 06 (*sáu*) năm 09 (*chín*) tháng tù, tính từ ngày 18/06/2020. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là: **09 (*chín*) năm 03 (*ba*) tháng tù**, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự 2015; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Nguyễn Mạnh H, đều trú tại số nhà 217, đường Điện Biên, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên số tiền là 41.300.000đ (Bốn mươi một triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án hợp pháp, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành tính theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Lưu giữ 01 đĩa DVD bên trong chứa một file video là chứng cứ ghi lại sự việc phạm tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Tạ Minh Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.065.000 đồng án phí dân sự, tổng cộng là 2.265.000 đồng.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY.
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà